

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 10 năm 2021

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG CÔNG TY MẸ
QUÝ IV NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2020-2021**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý IV và NĐTC 2020-2021 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý IV NĐTC 2020-2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý IV NĐTC 2020-2021 (từ 01/07/2021 đến 30/09/2021)	Quý IV NĐTC 2019-2020 (từ 01/07/2020 đến 30/09/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	27.062.738.003.639	13.367.486.908.913	13.695.251.094.726	102%
2	Giá vốn hàng bán	25.320.386.112.019	12.600.675.286.566	12.719.710.825.453	101%
3	Lợi nhuận gộp	1.742.351.891.620	766.811.622.347	975.540.269.273	127%
4	Doanh thu tài chính	2.438.572.628.439	830.739.811.824	1.607.832.816.615	194%
5	Chi phí tài chính	115.919.542.524	65.877.797.806	50.041.744.718	76%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>63.105.633.810</i>	<i>52.746.794.274</i>	<i>10.358.839.536</i>	<i>20%</i>
6	Chi phí bán hàng	1.143.351.095.403	643.361.126.018	499.989.969.385	78%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	81.037.302.510	45.739.164.818	35.298.137.692	77%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.840.616.579.622	842.573.345.529	1.998.043.234.093	237%
9	Thu nhập khác	1.573.507.078	1.434.201.523	139.305.555	10%
10	Chi phí khác	10.993.929.247	10.581.859.779	412.069.468	4%
11	Lợi nhuận khác	(9.420.422.169)	(9.147.658.256)	(272.763.913)	
12	Lợi nhuận trước thuế	2.831.196.157.453	833.425.687.273	1.997.770.470.180	240%
13	Thuế TNDN hiện hành	136.891.526.474	61.899.916.142	74.991.610.332	121%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(31.043.062.220)	5.318.773.012	(36.361.835.232)	
15	Lợi nhuận sau thuế	2.725.347.693.199	766.206.998.119	1.959.140.695.080	256%

Trong Quý IV NĐTC 2020-2021, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 2.725 tỷ đồng, tăng 1.959 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 256% so với Quý IV NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 1.998 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Doanh thu thuần tăng 13.695 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 976 tỷ đồng.
- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Chi phí tài chính tăng 50 tỷ đồng
 - + Chi phí bán hàng tăng 500 tỷ đồng
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 35 tỷ đồng

2. Giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ NĐTC 2020-2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĐTC 2020-2021 (từ 01/10/2020 đến 30/09/2021)	NĐTC 2019-2020 (từ 01/10/2019 đến 30/09/2020)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	86.267.008.434.432	44.952.859.030.029	41.314.149.404.403	92%
2	Giá vốn hàng bán	80.500.728.426.285	42.130.019.773.392	38.370.708.652.893	91%
3	Lợi nhuận gộp	5.766.280.008.147	2.822.839.256.637	2.943.440.751.510	104%
4	Doanh thu tài chính	2.658.334.085.594	882.731.990.749	1.775.602.094.845	201%
5	Chi phí tài chính	354.050.453.366	372.603.906.385	(18.553.453.019)	-5%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>163.982.509.811</i>	<i>277.498.364.219</i>	<i>(113.515.854.408)</i>	<i>-41%</i>
6	Chi phí bán hàng	2.971.926.540.542	1.838.841.569.984	1.133.084.970.558	62%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	253.197.996.846	268.160.558.053	(14.962.561.207)	-6%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	4.845.439.102.987	1.225.965.212.964	3.619.473.890.023	295%
9	Thu nhập khác	7.971.582.531	19.875.796.975	(11.904.214.444)	-60%
10	Chi phí khác	11.250.637.058	16.683.262.011	(5.432.624.953)	-33%
11	Lợi nhuận khác	(3.279.054.527)	3.192.534.964	(6.471.589.491)	
12	Lợi nhuận trước thuế	4.842.160.048.460	1.229.157.747.928	3.613.002.300.532	294%
13	Thuế TNDN hiện hành	515.776.476.827	172.226.511.967	343.549.964.860	199%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(47.359.805.957)	(18.653.863.474)	(28.705.942.483)	154%
15	Lợi nhuận sau thuế	4.373.743.377.590	1.075.585.099.435	3.298.158.278.155	307%

Trong NĐTC 2020-2021, ước lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 4.373 tỷ đồng, tăng 3.298 tỷ đồng, tương ứng tăng trưởng 307% so với NĐTC 2019-2020. Nguyên nhân chính là do lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 3.619 tỷ đồng. Trong đó:

- Các khoản làm tăng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Doanh thu thuần tăng 41.314 tỷ đồng dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 2.943 tỷ đồng.
 - + Chi phí tài chính giảm 18 tỷ đồng.
 - + Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 15 tỷ đồng.
- Khoản làm giảm lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là:
 - + Chi phí bán hàng tăng 1.133 tỷ đồng.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN QUỐC TRÍ

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Lưu văn thư

